

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 218/2017/HS-ST

Ngày 25-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Kim Oanh.

2. Ông Phan Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2017/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng T, sinh năm 1991 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1950 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1952; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 02/3/2017, có mặt.

- Người bị hại:

1/ Anh Thạch Nguyên V, sinh năm 1988; thường trú: 29/10 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2/ Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1991; thường trú: 44/10B khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992; thường trú: Xóm 6, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng:

1/ Anh Trần Hữu H, sinh năm 1994; thường trú: Xóm 3, xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2/ Bà Lê Vũ Huỳnh K, sinh năm 1969; thường trú: 29/10 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

3/ Anh Trần Đức H, sinh năm 1993; thường trú: Xóm 11, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Anh Phạm Đức Q, sinh năm 1981; thường trú: 7B/8 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đăng T, Trần Hữu H và Trần Đức H là bạn cùng làm công nhân tại Công ty giày da Thái Bình ở phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/3/2017, Nguyễn Đăng T, Trần Hữu H và Trần Đức H đi bộ từ Công ty giày da Thái Bình về nhà trọ, khi đến trước phòng khám đa khoa An An Bình ở khu phố B, phường A thì xảy ra va chạm với bà Lê Vũ Huỳnh K đang điều khiển xe mô tô từ trong chợ Việt Lập đi ra, giữa bà K và Trần Hữu H có cãi nhau qua lại. Trần Hữu H dùng tay đánh bà K nhưng không xảy ra thương tích. Bà K gọi điện thoại cho con trai là Thạch Nguyên V, V rủ Hoàng Văn L đi cùng đến chỗ bà K. Khi đến nơi, bà K cho V biết bị Trần Hữu H đánh. Trần Hữu H thấy V và L liền bỏ chạy, T và Trần Đức H cũng chạy bộ theo sau. Khi Trần Hữu H chạy được khoảng 30 mét đến trước nhà nghỉ Thái Hàn thì V và L đuổi kịp và giữ lại đồng thời dùng tay đánh Trần Hữu H nhưng không gây thương tích. T thấy Trần Hữu H bị đánh nên nhặt 01 cục đá màu xám kích thước khoảng 20 cm x 10 cm x 5cm ở ven đường đánh 01 cái vào vùng đầu của L thì L gục xuống đường. Trần Hữu H bỏ chạy, V tiếp tục đuổi theo giữ lại, T tiếp tục dùng cục đá đánh V nhưng V tránh được và bị ngã đập đầu xuống đường, T cầm cục đá ném trúng đầu gối của V gây thương tích. Sau khi ném cục đá, T và Trần Hữu H bỏ chạy đến gần chốt dân quân khu phố B, phường A thì bị lực lượng dân phòng bắt giữ. Anh L và V được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Thủ Đức, ngày 02/3/2017 làm đơn đề nghị khởi tố.

Theo kết luận giám định số 0160/GDPY/2017 ngày 08/3/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận đối với thương tích của anh Thạch Nguyên V: Chấn thương đầu và gối phải không để lại sẹo và không ảnh hưởng chức năng.

Theo kết luận giám định số 0159/GDPY/2017 ngày 09/3/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận đối với thương tích của anh Hoàng Văn L như sau: Tổn thương nứt sọ trán trái kích thước 02cm, tỷ lệ 08%; tổn thương xuất huyết khoang dưới nhện lều tiểu não và liềm đại não, tỷ lệ 20%; vết thương vùng trán (ngoài chân tóc) kích thước 02x0,2cm, xấu về thẩm mỹ, tỷ lệ 06%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 31%. Vật gây thương tích là do vật tày.

Vật chứng: 01 cục đá màu xám có kích thước 20cm x 10cm x 05cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai trên.

Tại Cáo trạng số 190/QĐ - KSĐT ngày 23 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đăng T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại không yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cục đá màu xám có kích thước 20cm x 10cm x 05cm.

Tại phiên tòa, trong phần thực hiện nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Đăng T đã thực hiện hành vi dùng cục đá màu xám có kích thước 20cm x 10cm x 05cm gây thương tích cho anh Hoàng Văn L với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 31%. Theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự “*Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:*

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn gây nguy hại cho nhiều người;

b) Gây cố tật nhẹ cho nạn nhân;

c) Phạm tội nhiều lần đối với cùng một người hoặc đối với nhiều người;

.....”

Khoản 3 điều 104 Bộ luật Hình sự quy định “*phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên*

hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”. Hành vi của bị cáo sử dụng cục đá màu xám có kích thước 20cm x 10cm x 05cm là “hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự gây thương tích cho người bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 31% nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 190/QĐ - KSĐT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nhưng vì bảo vệ bạn, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; chị Nguyễn Thị N là em gái của bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1 điều 46; khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động làm thuê; ngày 23/11/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án; bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách và nộp tiền án phí ngày 29/7/2010, được đương nhiên xóa án tích theo quy định tại Điều 64 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn L yêu cầu bồi thường chi phí điều trị và tổn thất tinh thần là 8.052.751 đồng, anh Thạch Nguyên V yêu cầu bị cáo bồi thường 3.462.424 đồng, chị Nguyễn Thị N là em gái của bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Tại phiên tòa, người bị hại không còn yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét Huân chương kháng chiến hạng Nhì của Chủ tịch nước tặng đối với ông Nguyễn Văn D, bà Võ Thị T là ông bà nội của bị cáo và Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng ông Nguyễn Văn Q là cha của bị cáo vì có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước không thuộc trường hợp được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại

khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[9] Xử lý vật chứng: Xét cục đá màu xám có kích thước 20cm x 10cm x 05cm bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng T phạm tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p, khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy cục đá màu xám có kích thước 20cm x 10cm x 05cm.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đăng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND xã N (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: V.thư, HSVA (02).

Đỗ Thị Liễn

